

BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
CỤC QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
NÔNG LÂM SẢN VÀ THỦY SẢN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 9 năm 2011

Số: 1660/QLCL-CL1

V/v Thông tin về Cypermethrin và
Deltamethrin

Kính gửi: Tổng cục Thủy sản

Phúc đáp công văn số 1270/TCTS-NTTS ngày 26/8/2011 của Tổng cục Thủy sản về việc kiểm soát hoạt chất Cypermethrin và Deltamethrin, Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản có ý kiến liên quan đến an toàn thực phẩm của 2 chất này như sau:

1. Độc tính của Cypermethrin và Deltamethrin đối với con người:

Theo tài liệu đánh giá của Cơ quan bảo vệ môi trường Hoa Kỳ và Trung tâm thông tin thuốc bảo vệ thực vật quốc gia Hoa Kỳ, Cypermethrin và Deltamethrin được xếp vào nhóm có độc tính ở mức độ trung bình đối với con người thông qua đường da và đường hô hấp (độc tính cao hơn nếu qua đường tiêu hóa). Liều lượng gây độc cấp tính đối với người qua đường tiêu hóa (bao gồm cả trẻ nhỏ) của Cypermethrin là khoảng 0,1 mg/kg thể trọng/ngày; liều gây độc mãn tính là khoảng 0,06 mg/kg thể trọng/ngày. Thời gian bán giải (phân hủy 1/2 khối lượng) của các hoạt chất này trung bình là 4 tuần (đối với Cypermethrin) và 2 tuần (đối với Deltamethrin).

2. Quy định về Cypermethrin và Deltamethrin:

2.1. Về việc sử dụng Cypermethrin, Deltamethrin trong lĩnh vực thủy sản:

Trong thành phần các sản phẩm thuốc, hóa chất đang được phép sử dụng trong nuôi trồng thủy sản tại Hoa Kỳ, Canada và EU không có sản phẩm nào có hoạt chất Cypermethrin và Deltamethrin.

2.2. Về mức dư lượng Cypermethrin, Deltamethrin trong thực phẩm:

a. Thị trường EU:

- Đối với thủy sản: Mức dư lượng tối đa cho phép *Cypermethrin* là 50 ppb (trên họ cá hồi), *Deltamethrin* là 10 ppb (trên cá có vây).

- Đối với động vật trên cạn: Mức dư lượng tối đa cho phép *Cypermethrin* là 20-200 ppb; *Deltamethrin* 10-50 ppb.

(*Quy định số 37/2010 ngày 22/12/2009 của Ủy ban Châu Âu*)

b. Thị trường Nhật Bản:

- Đối với thủy sản: Mức dư lượng tối đa cho phép *Cypermethrin* là 10-30 ppb, *Deltamethrin* là 10-30 ppb.

- Đối với động vật trên cạn: Mức dư lượng tối đa cho phép *Cypermethrin* 10-200 ppb; *Deltamethrin* là 10-500 ppb.

(*"Provisional MRLs List" và "MRLs List" của Nhật Bản*)

c. Thị trường Hoa Kỳ:

- Đối với thủy sản: Không quy định mức dư lượng *Cypermethrin*, *Deltamethrin* (đồng nghĩa với việc không cho phép dư lượng *Cypermethrin* và *Deltamethrin* trong sản phẩm thủy sản).

- Đối với động vật trên cạn: Mức dư lượng tối đa cho phép *Cypermethrin* là 50-1.000 ppb; *Deltamethrin* là 20-100 ppb.

(*Quy định liên bang số 40 CFR §180.418 và 40 CFR §180.435 của Hoa Kỳ*)

d. Quy định của Codex:

- Đối với thủy sản: Không quy định mức dư lượng Cypermethrin, Deltamethrin.
- Đối với động vật trên cạn: Mức dư lượng tối đa cho phép Cypermethrin là 10-2.000 ppb; Deltamethrin là 20-500 ppb.

e. Quy định của Việt Nam:

- Đối với thủy sản: đối với *Cypermethrin* là 50 ppb, đối với *Deltamethrin* là 10 ppb (tương đương với quy định của EU).

- Đối với động vật trên cạn: Mức dư lượng tối đa cho phép Cypermethrin là 50-1.000 ppb (tương đương quy định của Hoa Kỳ); Deltamethrin là 30-500 ppb.

(*Thông tư số 15/2009/TT-BNN và Quyết định số 46/2007/QĐ-BYT*)

Hiện nay Việt Nam chưa có lô hàng thủy sản nào bị thị trường nhập khẩu cảnh báo về chỉ tiêu Cypermethrin và Deltamethrin mà cảnh báo tập trung chủ yếu vào các chỉ tiêu Trifluralin và Enrofloxacin. Do vậy, Cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản đề nghị Tổng cục Thủy sản tập trung nguồn lực tăng cường hướng dẫn, kiểm tra và xử lý vi phạm trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng Trifluralin; phối hợp với Cục Thú y kiểm tra, xử lý vi phạm trong kinh doanh, sử dụng Enrofloxacin trong nuôi trồng thủy sản.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT. Lương Lê Phương (để b/c);
- TT. Vũ Văn Tám (để b/c);
- TT. Nguyễn Thị Xuân Thu (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, CL1.

